

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2011/QĐ-UBND

Long Xuyên, ngày 14 tháng 01 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh An Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Quyết định số 22/2002/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 27/2003/TT-BTC ngày 01 tháng 4 năm 2003 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cơ chế tài chính cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

Theo đề nghị của Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tại Tờ trình số 74/TTr-LHH ngày 28 tháng 12 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật; Thủ trưởng các Sở, ban ngành, Đoàn thể có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(Đã ký)
Huỳnh Thế Năng

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH AN GIANG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của
Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh An Giang.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2011/QĐ-UBND
ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng của hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Đối tượng được thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội là các chính sách, chương trình, dự án, đề án và phát triển kinh tế - xã hội, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ và môi trường (gọi tắt là đề án) có tính chất phức tạp, ưu tiên, trọng điểm hoặc đa ngành do các cơ quan xây dựng, thực hiện hoặc trình cấp trên phê duyệt. Bao gồm:

a) Các chiến lược, chính sách, quy hoạch phát triển kinh tế- xã hội chung của tỉnh, của các ngành, của huyện, thị xã, thành phố;

b) Các chương trình, dự án, đề án phát triển về phát triển kinh tế- xã hội, giáo dục - đào tạo, y tế, khoa học - công nghệ và môi trường có tính chất phức tạp, ưu tiên, trọng điểm hoặc đa ngành. Đặc biệt là các đề án có tính chất nhạy cảm về: Lịch sử, văn hóa, tôn giáo, cảnh quan, môi trường, khu dân cư tập trung, lao động, việc làm và xóa đói, giảm nghèo và an sinh xã hội;

c) Các đề án do các doanh nghiệp trong các thành phần kinh tế xin phép đầu tư trên địa bàn tỉnh có khả năng tác động lớn văn hóa, cảnh quan, môi trường; sử dụng nhiều diện tích đất và có ảnh hưởng nhiều đến dân cư và an sinh xã hội.

2. Đối với các đề án do các cơ quan Trung ương quyết định triển khai trên địa bàn tỉnh, khi xét thấy cần thiết thì Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh (viết tắt là Liên hiệp Hội) với tư cách độc lập có thể phối hợp hoặc đề xuất với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và đề xuất UBND tỉnh kiến nghị cơ quan Trung ương có thẩm quyền giải quyết những vấn đề có liên quan phát hiện trong quá trình triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Phạm vi của hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội chủ yếu xem xét, đề xuất về:

1. Tính khả thi của đề án, dự án;
2. Sự phù hợp của quy hoạch, cảnh quan;
3. Các vấn đề tác động đến môi trường;
4. Các vấn đề liên quan đến kỹ thuật công nghệ;
5. Các vấn đề liên quan đến lịch sử, văn hóa, xã hội;
6. Các vấn đề liên quan đến lao động, việc làm và xóa đói giảm nghèo;
7. Các vấn đề liên quan đến phát triển kinh tế, chính trị và các vấn đề cần thiết khác.

Điều 3. Cơ quan đặt yêu cầu tư vấn, phản biện, giám định xã hội

Cơ quan đặt yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội cho Liên hiệp Hội là các Sở, ban, ngành, Đoàn thể cấp tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố. Hoặc trong trường hợp cần thiết Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh yêu cầu Liên hiệp Hội thực hiện tư vấn, phản biện, giám định xã hội đối với các nhiệm vụ quan trọng.

Điều 4. Các từ ngữ về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo Quy định này được hiểu theo Khoản 6, Khoản 7, Khoản 8 tại Điều 1 của Quyết định số 22/2002/QĐ-TTg ngày 30/01/2002 của Thủ tướng Chính phủ về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

Điều 5. Các yêu cầu khi thực hiện hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

1. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội phải đảm bảo tính khách quan, khoa học và có tính chuyên môn cao. Các ý kiến đề xuất, kiến nghị phải có nội dung xác đáng rõ ràng, dựa trên các dữ liệu đã được kiểm chứng;

2. Sau khi được đặt yêu cầu tư vấn, phản biện, Liên hiệp Hội phải thực hiện đồng bộ với tổ chức đặt yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội và các cơ quan chuyên môn có liên quan về: thời gian, tiến độ, không được làm ảnh hưởng đến tiến độ xây dựng, kế hoạch thẩm định, phê duyệt hoặc kế hoạch triển khai thực hiện của đối tượng được tư vấn, phản biện và giám định xã hội;

3. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội phải phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với cơ quan được giao chức năng tổ chức thẩm định; gửi hồ sơ kết quả tư vấn, phản biện và giám định xã hội đến cơ quan được giao chức năng tổ chức thẩm định trước khi tổ chức thẩm định.

Điều 6. Nguyên tắc của hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

1. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội không vì lợi nhuận và cũng không phải là hoạt động nghề nghiệp; mà là sự thể hiện trách nhiệm của đội ngũ trí thức tham gia đóng góp trí tuệ vào các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, khoa học - công nghệ của tỉnh;

2. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội không thay thế việc tư vấn, thẩm định, giám định của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các tổ chức tư vấn hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Các mức độ tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Việc tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội được tiến hành ở các mức độ khác nhau, từ đơn giản đến phức tạp, bao gồm:

1. Chia sẻ thông tin tham khảo về nội dung hoặc phương pháp tiếp cận, nguồn tư liệu, nguồn chuyên gia hoặc các nguồn khác;

2. Phân tích, đánh giá, đưa ra các ý kiến nhận xét, bình luận hoặc kiến nghị hướng nghiên cứu nhằm góp phần xây dựng, hoàn thiện hoặc bổ sung, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ một đề án đang được chuẩn bị hoặc đang được thực thi;

3. Phân tích, đánh giá, nghiên cứu toàn diện và đưa ra kiến nghị cụ thể về giải pháp hoặc phương án bổ sung, sửa đổi hoặc thay thế từng phần hoặc toàn bộ một đề án;

4. Chủ trì nghiên cứu soạn thảo toàn bộ hoặc một số phần nhất định của một chính sách hoặc đề án.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 8. Hình thức thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Tùy vào tình hình cụ thể mà hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội được thực hiện theo các hình thức chủ yếu sau:

1. Các cơ quan, tổ chức yêu cầu Liên hiệp Hội tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các đề án thuộc thẩm quyền phê duyệt, hoặc các đề án do mình chủ trì soạn thảo trình cấp trên phê duyệt;

2. Liên hiệp Hội chủ động đề xuất với các cơ quan, tổ chức các đề án cần tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Điều 9. Nội dung, tổ chức thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

1. Trường hợp các cơ quan, tổ chức yêu cầu Liên hiệp Hội tư vấn, phản biện và giám định xã hội, hai bên phải có biên bản thỏa thuận hoặc hợp đồng bao gồm các nội dung:

- a) Bối cảnh của đề án;
- b) Mục tiêu của đề án;
- c) Phạm vi của nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội;
- d) Các kết quả phải đạt được, các tiêu chí để đánh giá kết quả;
- đ) Thời gian thực hiện;
- e) Kinh phí thực hiện;
- g) Các thông tin sẽ được yêu cầu cung cấp và bảo mật (nếu cần thiết).

2. Trường hợp Liên hiệp Hội chủ động đề xuất việc tư vấn, phản biện và giám định xã hội thì phải xác định phạm vi và nội dung công việc thấy cần thiết và có thể tư vấn, phản biện và giám định xã hội; đồng thời gửi đến các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Khi được các cơ quan, tổ chức chấp thuận, việc tổ chức thực hiện được tiến hành theo các nội dung tại Khoản 1 Điều này.

3. Trường hợp các cơ quan, tổ chức không đặt yêu cầu hoặc không chấp thuận nhưng Liên hiệp Hội nhận thấy sự cần thiết phải thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội, thì Liên hiệp Hội chủ động báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh.

Trình tự tổ chức tư vấn, phản biện và giám định xã hội thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 733/LHH ngày 06/9/2002 của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

Điều 10. Thời gian thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Thời gian thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội của tổ chức Liên hiệp Hội phải thực hiện theo hợp đồng và những quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.

Điều 11. Kinh phí thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

1. Đối với các đề án đã được duyệt, kinh phí cho các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội thực hiện theo nội dung phê duyệt.

2. Đối với các đề án UBND tỉnh chỉ định (hoặc chấp nhận) thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội: Liên hiệp Hội lập dự toán kinh phí thống nhất với Sở Tài chính trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Đối với các đề án do các cơ quan, tổ chức yêu cầu (hoặc chấp thuận) thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội, kinh phí thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội do hai bên thỏa thuận, phù hợp với quy định của nhà nước.

4. Nội dung, mức chi cụ thể cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội thực hiện theo Thông tư số 27/2003/TT-BTC ngày 01/4/2003 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn cơ chế tài chính cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành khác.

Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức đặt yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

1. Đặt yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội cho Liên hiệp Hội.

2. Nghiên cứu bổ sung các kiến nghị trong văn bản tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội. Văn bản tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội được tập hợp trong hồ sơ đề án gửi trình cho cấp có thẩm quyền.

3. Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tư liệu cần thiết, đảm bảo các điều kiện thuận lợi về kinh phí và cơ sở vật chất (nếu có) cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội.

Điều 13. Trách nhiệm của Liên hiệp Hội.

1. Xây dựng kế hoạch tư vấn, phản biện và giám định xã hội hàng năm; tham mưu trình UBND tỉnh ban hành các văn bản pháp quy về công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội;

2. Tổ chức triển khai tư vấn, phản biện và giám định xã hội khi có yêu cầu;

3. Tổ chức hệ thống thông tin, phổ biến các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ phục vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội trong toàn Liên hiệp Hội; Xây dựng cơ sở dữ liệu về các văn bản pháp quy, các chính sách, quy hoạch của tỉnh; Cung cấp thông tin có trong cơ sở dữ liệu khi có yêu cầu;

4. Xây dựng cơ sở dữ liệu về các chuyên gia trong và ngoài hệ thống Liên hiệp Hội. Lựa chọn và giới thiệu các chuyên gia có đủ năng lực và trình độ cho từng đề án tư vấn, phản biện và giám định xã hội;

5. Hỗ trợ việc đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực tư vấn, phản biện và giám định xã hội cho cán bộ, chuyên gia của các Hội thành viên.

6. Chịu trách nhiệm pháp lý về nội dung tư vấn, phản biện và giám định xã hội; Quản lý, bảo mật (nếu có yêu cầu) hồ sơ, tài liệu của đề án được cung cấp, bảo quản các phương tiện kỹ thuật (nếu được giao) và hoàn trả đầy đủ sau khi hoàn thành nhiệm vụ được yêu cầu.

7. Định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội, báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 14. Trách nhiệm của các Hội và tổ chức thành viên của Liên hiệp Hội.

1. Tổ chức thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội khi được Liên hiệp Hội phân công.

2. Lựa chọn và giới thiệu chuyên gia, cung cấp thông tin trong phạm vi khả năng của mình (khi được yêu cầu) để hỗ trợ công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội.

Điều 15. Tổ chức thực hiện.

1. Các Sở ban ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã và thành phố, các cơ quan, tổ chức thuộc tỉnh có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ Liên hiệp Hội trong việc thực hiện chức năng hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

2. Liên hiệp Hội, các Sở, ngành trực thuộc UBND tỉnh, UBND huyện, thị xã và thành phố, các cơ quan, tổ chức thuộc tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện quy định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Thường trực Liên hiệp Hội tỉnh) để xem xét giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(đã ký)

Huỳnh Thế Năng